

TUẦN 19- HỌC KỲ II
BÀI 6: ĐIỂM TỰA TINH THẦN
Văn bản 1: GIÓ LẠNH ĐẦU MÙA

(Thạch Lam)

A. TRI THỨC NGŨ VĂN

1. Khái niệm

Truyện là một loại tác phẩm văn học, sử dụng phương thức kể chuyện, bao gồm các yếu tố: cốt truyện, bối cảnh, nhân vật,...

2. Một số yếu tố của truyện.

- *Chi tiết tiêu biểu* là chi tiết gây ấn tượng, cảm xúc mạnh đối với người đọc, góp phần quan trọng tạo nên hình tượng nghệ thuật gọi cảm và sống động trong tác phẩm.
- *Nhân vật*: được miêu tả qua các phương diện:
 - + *Ngoại hình của nhân vật*: hình dáng, nét mặt, trang phục.
 - + *Ngôn ngữ nhân vật*: câu nói được đặt thành dòng riêng và có gạch đầu dòng, câu nói được đặt trong ngoặc kép sau dấu hai chấm.
 - + *Hành động của nhân vật* là những động tác, hoạt động của nhân vật, những hành vi, ứng xử của nhân vật
 - + *Ý nghĩ của nhân vật*: là những suy nghĩ của nhân vật về con người, sự vật hay sự việc nào đó.

B. Văn bản 1: GIÓ LẠNH ĐẦU MÙA

(Thạch Lam)

I. Đọc – Tìm hiểu chung:

1. Tác giả: Thạch Lam (1910 – 1942) Tên khai sinh là Nguyễn Tường Vinh. Quê gốc Hà Nội, thuở nhỏ sống ở quê ngoại Hải Dương

- Ông là nhà văn thành công với thể loại truyện ngắn; phong cách viết văn bình dị, giàu cảm xúc và đậm chất thơ.

2. Tác phẩm

a. Đọc, từ khó

b. Xuất xứ: là tác phẩm truyện ngắn được in trong tập Gió đầu mùa năm 1937

c. Thể loại: truyện ngắn

Phương thức biểu đạt: tự sự

Ngôi kể: thứ ba

d. Cốt truyện

- **Nhân vật:** Sơn, chị Lan, cái Hiên, mẹ của Sơn, mẹ của Hiên, ...

- **Sự việc**

(1) *Những cơn gió lạnh đầu mùa thổi đến phố chợ*

(2) *Chị Lan và Sơn xúng xính trong những chiếc áo ấm đắt tiền. Hai chị em Sơn ra xóm chợ chơi và thấy những người bạn nghèo mặc những bộ quần áo bạc*

màu, nhiều chỗ vá. Đặc biệt là em Hiên chỉ có mang áo rách tả tơi, co ro chịu rét.

(3) Ái ngại về hoàn cảnh của Hiên, chị Lan và Sơn quyết định về nhà lấy chiếc áo bông của em Duyên (đưa em xấu số) đem cho Hiên.

(4) Chuyện cho áo đến tai người thân, lo sợ bị mẹ mắng, hai chị em đi tìm Hiên đòi áo.

(5) Mẹ Hiên sang nhà Sơn trả lại áo bông.

(6) Biết hoàn cảnh của gia đình Hiên, mẹ Sơn cho mẹ Hiên mượn tiền may áo mới cho con.

e. Bố cục: 3 phần

+ **Phần 1:** Từ đầu đến “hai hàm răng đập vào nhau”: **Hình ảnh những đứa trẻ ở phố huyện nghèo.**

+ **Phần 2** Tiếp đến “trong lòng tự nhiên thấy ấm áp, vui vui”: **Sơn và chị quyết định tặng áo cho Hiên**

+ **Phần 3:** Còn lại: **Cách cư xử của hai người mẹ.**

- **Nhan đề:** gợi lên cái lạnh giá của thời tiết mùa đông, là nổi bật tình yêu thương ấm áp của tình người, đặc biệt là tình yêu thương trong sáng hồn nhiên của những đứa trẻ.

II. Đọc – tìm hiểu chi tiết:

1. Nhân vật Sơn và chị Lan

a. Cuộc sống của những đứa trẻ:

*** Sơn và chị Lan:**

+ Hành động săn sóc của mẹ

+ Chị Lan lấy áo cho em áo ấm;

+ Trang phục: áo dạ đỏ lẫn áo vệ sinh, áo vải thâm bên ngoài.

Sơn còn cảm nhận được không khí ấm áp, tình yêu thương của mẹ, của vú già

*** Những đứa trẻ xóm chợ :**

+ Ăn mặc: không khác gì mọi ngày, những bộ quần áo nâu đã vá nhiều chỗ.

+ Ngoại hình: Môi chúng tím tái, da thịt thâm đi, người run lên, hàm răng va đập vào nhau.

+ Thái độ khi thấy chị em Sơn: vui mừng, nhưng vẫn đứng xa, không dám vỗ vấp.

Cái Hiên: đứa con gái bên hàng xóm, bạn chơi với Lan và Duyên “co ro đứng bên cột quán”, chỉ mặc có “manh áo rách tả tơi hở cả lưng và tay”

=> **Sự đối lập hoàn toàn giữa chị em Sơn và bọn trẻ xóm chợ: trong khi chị em Sơn sống trong gia đình sung túc, được mặc ấm, mặc đẹp thì bọn trẻ con nhà nghèo ăn mặc rách rưới, thiếu thốn đáng thương.**

b. Thái độ, hành động của chị em Sơn

- **Thái độ:** vẫn **thân mật** chơi đùa, chứ **không** kiêu kỳ và khinh khỉnh như các em họ của Sơn (thể hiện qua các chi tiết quan sát hình ảnh của các bạn khi trời rét, chơi đùa..)

+ Với Hiên, **chị Lan** **đor tay vẫy** một con bé từ nãy vẫn đứng dựa vào cột: “Sao không lại đây Hiên, lại đây chơi với tôi.”

+ Chị Lan hỏi “sao áo Hiên rách thế, áo lành đâu sao không mặc”

- **Ý nghĩ** : nghe cái Hiên “*bịu xịu*” nói với chị Lan là “*hết áo rồi, chỉ còn cái áo này*”, **bấy giờ Sơn mới chợt nhớ ra** “*mẹ cái Hiên rất nghèo, chỉ có nghề mò cua bắt ốc thì lấy đâu ra tiền mà sắm áo cho con nữa*”.

- **Cảm xúc** “*động lòng thương*” bạn và một “*ý nghĩ tốt thoáng qua*”... Sơn đã nói thầm với chị Lan về lấy chiếc áo bông cũ của em Duyên đem cho cái Hiên mặc khi gió lạnh đầu mùa đã thổi về.

=> **Sơn và chị Lan đều là những đứa sống giàu tình thương, trong sáng, đáng yêu, giàu lòng trắc ẩn.**

- **Hành động của Sơn và chị Lan**: mang chiếc áo bông cũ cho Hiên, Sơn thấy lòng mình “*ấm áp vui vui*” khi đứng lặng yên chờ chị Lan chạy về lấy áo.

=> **Ý nghĩa**

+ **Với Sơn và chị Lan**: thể hiện tình yêu thương vô tư, tấm lòng nhân hậu trong sáng của những đứa trẻ.

+ **Với Hiên**:

+ + Hành động nhỏ nhưng giúp Hiên tránh được rét

+ + Hành động đó có ý nghĩa vô cùng to lớn với Hiên (vì Hiên được nhận được sự quan tâm, chia sẻ)

c. Thái độ và hành động của chị em Sơn sau khi vú già biết chuyện cho áo bạn:

- Hai chị em đổ lỗi cho nhau, bỏ ra khỏi nhà, đi đến chiều mới về.

- Hành động vội vã đi tìm Hiên để đòi lại chiếc áo bông cũ không làm giảm bớt thiện cảm với nhân vật Sơn. Bởi vì đó là tâm lý và hành động bình thường của một đứa trẻ khi tự ý mang đồ dùng ở nhà đi cho người khác và sợ bị mẹ mắng.

⇒ **Hành động hồn nhiên, ngây thơ của Sơn và chị. Sự trong sáng, đáng yêu của hai chị em Sơn.**

2. Tấm lòng của những người mẹ:

a. Mẹ Sơn:

+ không trách mắng Sơn và Lan vì thấy con đã làm được việc tốt, đồng cảm với lòng trắc ẩn, tình thương của hai con.

+ + câu nói của mẹ Sơn “*Hai con tôi quý quá, dám tự do lấy áo đem cho người ta không sợ mẹ mắng à?*”,

+ + cử chỉ “*âu yếm ôm con vào lòng*” chứa đựng biết bao tình thơm thảo.

+ Hành động: cho vay tiền để mua áo ấm cho con => nét tươi sáng, ấm áp chứa đựng tình nghĩa, sự chia sẻ, giúp đỡ, đùm bọc lẫn nhau. Đó là một việc làm đầy tình nghĩa, ấm áp tình người.

b. Mẹ Hiên: mang gửi lại áo vì hiểu được chiếc áo là kỉ vật. Cách ứng xử của mẹ Hiên không cho con lấy đồ của người khác, đó là đức tính “*đói cho sạch, rách cho thơm*”. Mẹ Hiên tuy nghèo nhưng giàu lòng tự trọng.

=> Điểm tựa tinh thần:

+ Con là điểm tựa cho mẹ: Hành động đẹp của hai đứa trẻ đã tác động không nhỏ tới cách ứng xử của hai người mẹ ở cuối chuyện. Hai người mẹ lấy làm tự hào hơn vì chúng biết quan tâm đến người khác.

+ Mẹ là điểm tựa cho con: mẹ khích lệ, lan tỏa yêu thương.

III. Tổng kết

1. Nghệ thuật

- Cách kể chuyện nhẹ nhàng, tinh tế, theo dòng cảm xúc của nhân vật.
- Nhân vật được xây dựng qua nhiều phương diện như hành động, lời nói nhưng chủ yếu qua từng cảm xúc, tâm trạng về chuyển biến của thiên nhiên, cảnh vật, sự việc...
- Kết hợp kể và miêu tả cảnh thiên nhiên đặc sắc.
- Tình huống đặc sắc, có những chi tiết truyện giàu ý nghĩa.

2. Nội dung

- Truyện nói về việc cho áo và cho vay tiền mua áo của hai gia đình ở một phố huyện nghèo.
- Ca ngợi tình yêu thương chia sẻ ấm áp, trong trẻo của con người với con người, đặc biệt tình yêu thương vô tư của trẻ thơ.
- Ẩn chứa niềm tin yêu, trân trọng của tác giả đối với con người.

.....

Văn bản 2: **TUỔI THƠ TÔI**

(Nguyễn Nhật Ánh)

I. Đọc – Tìm hiểu chung

1. Tác giả

- Nhà văn Nguyễn Nhật Ánh, sinh năm 1955, quê Quảng Nam
- Là nhà văn được độc giả lứa tuổi thiếu nhi yêu thích.
- **Tác phẩm tiêu biểu:** Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh, Cho tôi một vé đi tuổi thơ, Mắt biếc...
- **Vị trí:** Là nhà văn hiện đại, là cây bút trẻ của thời kì đổi mới; nhận giải văn học Asean.
- **Đề tài:** Ông rất thành công trong việc tái hiện và đưa người đọc trở về những năm tháng tuổi thơ dữ dội cùng với bè bạn, cùng với những thứ cảm xúc mơ hồ tuổi mới lớn mà bất cứ ai cũng đã từng trải qua.

2. Tác phẩm

a. Đọc, từ khó

b. Xuất xứ: Trích trong: Sương khói quê nhà, 2012

c. Thể loại: Truyện ngắn

- Ngôi kể: ngôi thứ nhất (người kể xưng “tôi”)
- PTBĐ: tự sự

d. Cốt truyện

- Nhân vật: Lợi (chính), tôi, bạn của tôi và Lợi, thầy Phu, con đé lửa
- Cốt truyện: Truyện kể về Lợi và câu chuyện về con đé lửa của cậu ấy. Vì ghen tức không có đé lửa, “tôi” và các bạn đã nghĩ ra trò đùa để vô tình con đé bị chết. Họ làm đám tang cho chú đé và ân hận về hành động của mình.
- Sự việc chính:
 - (1) Âm thanh tiếng đé vang lên trong một buổi tối mưa rơi khiến tác giả (nhân vật “tôi”) nhớ về câu chuyện của Lợi và chú đé lửa.
 - (2) Lợi vốn là người bạn của nhân vật “tôi” luôn chỉ nghĩ đến chuyện thu vén cá nhân, chỉ làm khi có lợi ích
 - (3) Lợi bắt được con đé lửa và giữ khư khư, không đổi cho bất kì ai
 - (4) Lũ bạn đâm ghét Lợi, bày trò khiến Lợi phải nộp con đé lửa cho thầy Phu
 - (5) Con đé lửa bị chết khiến Lợi và đám bạn thắng thốt
 - (6) Lợi cùng các bạn chôn con đé, thầy Phu xin lỗi Lợi
 - (7) Giờ đây, thầy Phu đã mất, bạn bè mỗi người lập nghiệp một phương...

e. Bố cục: 3 phần

- + **Phần 1** (Từ đầu đến *đế mọi, đế com*): Câu chuyện về Lợi và đé lửa.
- + **Phần 2:** (Tiếp đến *ghét nó nữa*): Tai họa từ sự chọc ghẹo của các bạn.
- + **Phần 3** (Còn lại): Tang lễ của đé lửa.

II. Đọc - hiểu văn bản:

1. Nhân vật Lợi

- **Giới thiệu:** là người bạn của tác giả được coi là: “Trùm sò”, hay “Thu vén cá nhân”, khi giúp người khác thì phải được “Trả công” để “Làm giàu”
- **Khi có đé lửa:**

+ Lợi nhất quyết không bán hay đổi chú dê lửa cho ai đổi gì cũng không đổi dù là 10, 20 viên bi hay 5 đồng bạc.

+ Rất quý dê lửa vì “đánh nhau không ai bì được”, “nổi tiếng lì đòn”,

+ Lợi có dê lửa trong tay như nắm chắc phần thắng.

- Hành động: từ chối lời gạ mua bán của các bạn; nghênh nghênh lắc đầu.

- Khi dê lửa chết:

+ Tình huống: Chuyện xảy ra tiếp theo là Lợi bị thầy thu hộp diêm đựng chú dê lại, chiếc hộp đã bị cặp cửa thầy đè lên. Đến khi sức nhớ ra thì nó đã bị đè xẹp lép từ đời nào.

+ Tâm trạng: đau khổ, xót thương, tiếc nuối dê lửa, Lợi “*khóc rưng rức*”, “*mãi khóc, cặp mắt đỏ hoe, nước mắt nước mũi chảy thành dòng*”

+ Hành động: làm đám tang cho dê cẩn thận và vô cùng thương xót: “*Chôn dê dưới gốc cây, đặt dê vào một cái hộp, cắm lên trên mộ dê một cành cỏ tươi*”

=>Đặc điểm nhân vật Lợi:

+ *Lúc đầu*: Lợi là người có phần tính toán,

+ Sau đó, mọi người nhận ra **Lợi sống tình cảm, nhân hậu, chu đáo, nghĩa tình, đáng mến, được mọi người yêu quý**

=>NT xây dựng nhân vật: qua từ ngữ của người kể chuyện, qua hành động, chi tiết tiêu biểu

2. Các nhân vật khác

a. Nhân vật tôi và các bạn:

*** Nhân vật tôi hồi tưởng lại kỉ niệm:**

- Hoàn cảnh hồi tưởng về tuổi thơ:

+ Thời gian: Vào những chiều mưa.

+ Địa điểm: Quán Đo Đo.

+ Tác nhân gợi sự hồi tưởng: Nghe tiếng dê văng vẳng từ chậu cây um tùm.

- Kỉ ức tuổi thơ qua sự hồi tưởng:

+ Hình ảnh của bản thân: lem luốc ngoài đồng, mùa hè lui cui bờ bụi.

+ Những trò chơi tuổi thơ:

- Bắt dê, tìm tổ chim, đào khoai, nhổ đậu, bẻ mía trộm hoặc chui vô vườn nhà hàng xóm hái ổi, hái mận. → Liệt kê.

- Đá dê là trò chơi gắn liền của bất cứ đứa trẻ thôn quê nào.

*** Cách ứng xử của các bạn về Lợi và con dê lửa:**

- Khi dê còn sống

+ Hành động: Gạ đổi dê không được, tìm cách “hạ” Lợi

+ Làm con dê nổi quạu, gây inh ỏi, khiến thầy tịch thu dê => Tâm trạng hả hê, sung sướng

+ Tính cách: ghen tị với Lợi vì Lợi có dê => ghét Lợi ; vô ý làm Lợi bị tổn thương

- Khi dê lửa chết:

+ Tâm trạng: Lòng chùng xuống, tan nát cõi lòng, hối hận, buồn bã, trang nghiêm

+ Hành động: đến dự đám tang, “Tôi” đào hố chôn dê thật sâu và vuông vức, cả nhóm lấp đất lên mộ dê

+Tính cách: Sốc nổi, biết hối lỗi; là những cậu bé hồn nhiên, nhân hậu

b. Nhân vật thầy Phu

- Khi để lửa sống:

+ Giận dữ, tịch thu con đê (Vì không muốn ảnh hưởng đến việc học của cả lớp)

- Khi để lửa chết:

+ Tâm trạng, cảm xúc: Áy náy, xin lỗi Lợi vì lỡ đê bẹp hộp đựng đê

+ Hành động: Đến dự đám tang, đứng lặng yên bên “đám tang”; đặt lên mộ một vòng hoa tím; xin lỗi “Đừng giận thầy nghe con.”

=> Tính cách: Người thầy mẫu mực, biết nhận lỗi, làm gương cho học trò

c. Con đê lửa:

- Ý nghĩa của đê lửa đối với Lợi:

+ Ban đầu, đê lửa là nhân vật gây ra sự xa cách, chia rẽ Lợi và đám bạn

+ Nhân vật gắn kết Lợi và đám bạn

3. Bài học về cách ứng xử

- Sự thay đổi ấy đã góp phần thể hiện chủ đề của truyện một cách chân thực và rõ nét nhất. Từ một câu chuyện ganh tị, ghen ghét nhau của những đứa trẻ thành sự bao dung, cảm thông và thấu hiểu nhau.

=> Bài học về cách ứng xử trong cuộc sống: Cần có sự cảm thông, chia sẻ, thấu hiểu và bao dung.

III. Tổng kết

1. Nghệ thuật:

- Tạo tình huống truyện độc đáo

- Xây dựng nhân vật sinh động qua hành động cử chỉ....

2. Nội dung, ý nghĩa:

- *Tuổi thơ tôi* là những hồi ức của nhân vật tôi về Lợi và chú đê lửa.

- Qua câu chuyện đáng tiếc ấy, tác giả nhắn nhủ mọi người cần có sự cảm thông, sẻ chia trong cuộc sống.

III. PHIẾU BÀI TẬP

Bài 1. Viết một đoạn văn ngắn 3-5 câu nêu ý nghĩa của tình yêu thương, sẻ chia trong cuộc sống?

.....

.....

.....

.....

Bài 2. Chọn đáp án trả lời đúng

Câu 1: Truyện “Tuổi thơ tôi” của Nguyễn Nhật Ánh trích trong tập nào?

A. Chuyện cổ tích dành cho người lớn (1987)

B. Bí mật của một võ sĩ (1989)

C. Sương khói quê nhà (tập văn, 2012)

D. Út Quyên và tôi (1995)

Câu 2: Phương thức biểu đạt chính của văn bản *Tuổi thơ tôi* là

A. Miêu tả

B. Tự sự

C. Biểu cảm

Câu 3: Tác phẩm được kể ở ngôi kể nào?

A. Ngôi kể thứ nhất

B. Ngôi kể thứ ba

Câu 4: Ai là nhân vật chính của truyện?

A. Nhân vật xưng “tôi”

B. Lợi

C. Thầy Phu

D. Con dế lửa.

Câu 5. Đâu không phải trò chơi tuổi thơ trong hồi tưởng của nhân vật tôi?

A. Bắt dế.

B. Vặt na.

C. Đấu dế.

D. Vặt ỏi.

Câu 6: Cảm xúc của các bạn cùng lớp trong câu chuyện chọc ghẹo Lợi diễn biến như thế nào?

A. Từ nặng lòng, hối hận, tiếc nuối đến hả hê, vui sướng.

B. Từ hả hê, vui sướng đến nặng lòng, hối hận, tiếc nuối.

C. Từ tức giận đến nặng lòng, hối hận, tiếc nuối.

D. Từ ghen ghét, khó chịu đến vui sướng, hả hê.

IV. Phản hồi ý kiến của học sinh:

.....
.....
.....
.....

DẶN DÒ:

- Chép nội dung bài vào vở ghi

- Học nội dung bài ghi

- Soạn bài : Con gái của mẹ, Chiếc lá cuối cùng (Đọc bài và trả lời câu hỏi trong SGK)

CHÚC CÁC CON HỌC TỐT!